**CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT TOÀN CẦU (CVĐC) UNESCO NON NƯỚC CAO BẰNG**

**1- Thông tin chung về CVĐC và CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng**

**1.1- Danh hiệu Công viên địa chất**

       Danh hiệu Di sản thế giới của UNESCO là một hoạt động mang tính khoa học, được tổ chức UNESCO chủ trì trên cơ sở Công ước quốc tế về Bảo vệ Di sản Văn hoá và Thiên nhiên Thế giới, ra đời năm 1977. Hiện có trên 150 quốc gia thành viên thừa nhận tính pháp lý và hiệu lực của Công ước này.

       Mục tiêu của Công ước nằm ở tính hành động - không phải là tôn vinh hay gắn huân chương cho các quốc gia. Ngược lại, khi tham gia Công ước, các quốc gia có trách nhiệm quốc tế hết sức nặng nề: Đó là tự nguyện đầu tư tiền của và trí tuệ để gìn giữ và bảo vệ các di tích tại quốc gia, không chỉ cho dân tộc của quốc gia có di sản, mà cho toàn nhân loại. Nguyên tắc và tiêu chí sống còn của Công ước là tính trung thực và khoa học, trong đó bảo tồn giá trị nguyên trạng của các vết tích lịch sử và thiên nhiên là một điều kiện quyết định.

       Danh hiệu UNESCO ở Việt Nam gồm danh sách các di sản thế giới (Di sản Thiên nhiên Thế giới hoặc Di sản Văn hóa Thế giới), 10 khu dự trữ sinh quyển thế giới, 03 di sản tư liệu thế giới, CVĐCH toàn cầu, di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại... đã được UNESCO công nhận tại Việt Nam. Trong hệ thống các danh hiệu của UNESCO, di sản thế giới là danh hiệu danh giá nhất và lâu đời nhất. Hiện tại, Việt Nam đã có 08 di tích được UNESCO công nhận là Di sản thế giới; 12 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận là kiệt tác của nhân loại; 09 khu dự trữ sinh quyển thế giới. 02 di sản tư liệu thế giới.

       CVĐC là một khu vực tự nhiên, độc đáo, có ranh giới rõ ràng, trong đó chứa đựng một tập hợp các di sản địa chất có giá trị khoa học, phân bố trong phạm vi nhất định, hài hòa với cảnh quan thiên nhiên, đồng thời chứa đựng các giá trị về đa dạng sinh học, khảo cổ, lịch sử, văn hóa xã hội và có diện tích lớn để phát triển kinh tế địa phương, thông qua hình thức phát triển du lịch và các dịch vụ phụ trợ khác. Một CVĐC quốc gia khi có đủ điều kiện sẽ được UNESCO công nhận là CVĐC Toàn cầu.

       Những lợi ích tiềm năng khi thành lập một CVĐC là: Du lịch tăng trưởng; Tạo công ăn việc làm cho cộng đồng địa phương; Gia tăng nhận thức về môi trường địa chất cho người dân; Bảo tồn di sản địa chất, bảo vệ môi trường; Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; Phát triển kinh tế xã hội bền vững.

       Việc bảo tồn di sản địa chất rất quan trọng và đã được UNESCO công nhận. Đặc biệt vào năm 1997, Hội nghị chung của UNESCO đã thông qua một sáng kiến phát triển mạng lưới CVĐC toàn cầu có đặc tính địa chất đặc biệt. Sau đó, năm 2000 đã có một nghiên cứu khả thi về "Chương trình CVĐC UNESCO" và từ đó UNESCO hỗ trợ những sáng kiến về di sản địa chất thông qua Hội bảo tồn Di sản thế giới và sự hợp tác song phương thông qua Hội Khoa học Trái đất.

       Năm 2014, Đề án “Bảo tồn di sản địa chất, phát triển và quản lý mạng lưới CVĐC ở Việt Nam” được thực hiện từ năm 2014 - 2020 tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có di sản địa chất (trong đó có Cao Bằng). Phấn đấu đến năm 2020 công nhận 05 - 07 CVĐC quốc gia; 02 - 03 CVĐC toàn cầu. Năm 2030 công nhận khoảng 25 - 30 CVĐC quốc gia hoặc toàn cầu.

       Ngày 12/4/2018, Hội đồng Chấp hành UNESCO tại Kỳ họp lần thứ 204 tại Paris, Pháp đã thông qua Nghị quyết công nhận CVĐC Non nước Cao Bằng là CVĐC toàn cầu UNESCO, nâng tổng số CVĐC toàn cầu  trên thế giới lên 141 Công viên, tại 38 quốc gia. Hiện tại, Việt Nam có 02 CVĐC toàn cầu UNESCO gồm CVĐC toàn cầu Non nước Cao Bằng và Cao nguyên đá Đồng Văn Hà Giang (được công nhận là CVĐC toàn cầu  năm 2010) và CVĐC toàn cầu Non nước Cao Bằng trở thành CVĐC toàn cầu UNESCO thứ 8 của Đông Nam Á.

       Hiện nay, có 05 tỉnh đã hình thành CVĐC cấp tỉnh và đang trong quá trình xây dựng hồ sơ trình UNESCO công nhận là CVĐC toàn cầu gồm: Quảng Ngãi (Đảo Lý Sơn), Đắk Nông (Núi lửa Krông Nô), Gia Lai, Phú Yên, Bắc Kạn (Hồ Ba Bể).

**1.2- Tiềm năng và sự cần thiết phải xây dựng CVĐC non nước Cao Bằng**

       Cao Bằng có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển du lịch. Với địa hình phong phú và đa dạng đã tạo nên nhiều danh lam thắng cảnh tuyệt đẹp, mang đậm nét hoang sơ, có giá trị du lịch cao, tiêu biểu như danh thắng quốc gia thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao (huyện Trùng Khánh) và Động Dơi (huyện Hạ Lang); Hồ Thang Hen (huyện Trà Lĩnh);Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén (huyện Nguyên Bình)… Có nhiều Di tích lịch sử văn hóa: Các di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, Rừng Trần Hưng Đạo, địa điểm Chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An; Đền Vua Lê, đền Kỳ Sầm, chùa Sùng Phúc…

       Là địa bàn của hơn 95% đồng bào dân tộc thiểu số cùng sinh sống. Mỗi dân tộc có nét sinh hoạt văn hóa riêng, tạo nên vùng đất văn hóa đa dạng, độc đáo. Các giá trị văn hóa, văn học - nghệ thuật, dân ca, dân nhạc, dân vũ, dân gian truyền thống được nghiên cứu, sưu tầm, khôi phục và phát huy giá trị đã thu hút đông đảo khách du lịch đến tham quan, tìm hiểu.

       Đặc biệt, danh thắng thác Bản Giốc được nhiều tạp chí, hãng truyền thông lớn thế giới vinh danh là thác lớn thứ 04 thế giới trong các thác nước nằm trên đường biên giới giữa các quốc gia; là thác nước tự nhiên lớn nhất Đông Nam Á. Tạp chí Touropia bình chọn là một trong 10 thác nước kỹ vĩ nhất thế giới; Hãng tin Fox News bình chọn là top 7 thác nước hùng vĩ nhất thế giới. Năm 2017, Hãng Sputnik đánh giá thác Bản Giốc là một trong những thác nước đẹp nhất thế giới, tạp chí National Geographic bình chọn thác Bản Giốc (Cao Bằng) vào top 7 kỳ quan thiên nhiên ở châu Á.

       Quần thể Hồ Thang Hen với hệ thống hang động ngầm có giá trị quốc tế. Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén với đặc trưng rừng rêu và đa dạng sinh học với trên 90 loài thực vật và 58 loài động vật quý hiếm. Toàn tỉnh có trên 30 hang, động đẹp có tiềm năng khai thác phục vụ du lịch.

       Cao Bằng còn nổi tiếng với nhiều đặc sản, đặc trưng địa phương với văn hóa ẩm thực độc đáo như: Miến dong Phja Đén (huyện Nguyên Bình), quả Lê và sản phẩm thạch đen (huyện Thạch An), hạt Dẻ và thạch trắng ((huyện Trùng Khánh), bánh Khẩu Sli Nà Giàng(huyện Hà Quảng); bánh Cuốn, phở Chua, bánh Coóng phù, bánh Khảo, vịt quay, trà Giảo cổ lam, Hà thủ ô đỏ...Lê Đông Khê lọt vào Top 50 trái cây nổi tiếng nhất Việt Nam năm 2012. Bánh Coóng phù Cao Bằng lọt vào Top 50 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam năm 2015.

       Với đường biên giới tiếp giáp Trung Quốc trên 333 km, có nhiều cặp cửa khẩu phục vụ phát triển du lịch biên giới đường bộ điển hình như Cửa khẩu Tà Lùng (Việt Nam) - Thủy Khẩu (Trung Quốc); Trà Lĩnh (Việt Nam)  - Long Bang (Trung Quốc), Sóc Giang (Việt Nam)  - Bình Mãng (Trung Quốc).

       Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo từ Trung ương, sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, du lịch Cao Bằng đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Cơ sở hạ tầng các khu, điểm du lịch trọng điểm được quan tâm đầu tư, hoạt động quảng bá, xúc tiến, hợp tác phát triển du lịch được đẩy mạnh; tư duy về cách làm du lịch đã có sự chuyển biến tích cực; lượng khách, thu nhập xã hội từ du lịch tăng theo từng năm, đóng góp không nhỏ vào thành quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

       Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong những năm qua Cao Bằngvẫn chưa có được một mô hình phát triển kinh tế - xã hội nào tích hợp, kết nối thống nhất, phát huy các giá trị di sản nên công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, di sản chưa được quan tâm đúng mức. Tài nguyên du lịch chưa được khai thác hiệu quả, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch chưa đồng bộ, sản phẩm du lịch chưa đa dạng, chất lượng chưa cao, nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường còn hạn chế, lượng khách du lịch hàng năm còn thấp so với các tỉnh lân cận, chưa phát huy được hết tiềm năng, thế mạnh du lịch của địa phương.

        Qua nghiên cứu, mô hình CVĐC là mô hình hỗ trợ khắc phục các hạn chế trên, vừa phát triển kinh tế - xã hội bền vững, vừa bảo vệ được môi trường, bảo tồn được thiên nhiên, lại sử dụng hợp lý tổng thể mọi dạng tài nguyên, mọi giá trị di sản, giữ gìn và phát huy bản sắc, truyền thống văn hóa dân tộc, đồng thời sẽ xây dựng, phát triển và phát huy hiệu quả các tiềm năng thế mạnh của tỉnh trong các lĩnh vực: Du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, và du lịch cộng đồng, tăng cường thu hút đầu tư các khu du lịch trọng điểm, nhằm thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế. Do đó, cuối năm 2015, tỉnh Cao Bằng đã làm việc với Uỷ ban quốc gia UNESCO Việt Nam và thống nhất chủ trương thành lập CVĐC tỉnh Cao Bằng, coi đây là nhân tố quan trọng, bước đột phá để phát triển du lịch bền vững, là một mô hình phát triển kinh tế - xã hội mới, phù hợp với thực tiễn địa phương.

**1.3- Các giá trị di sản đặc sắc của CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng**

       Căn cứ vào các kết quả điều tra về đặc điểm địa chất và giá trị di sản địa chất trên tỉnh Cao Bằng, UBND tỉnh đã phê duyệt ranh giới CVĐC non nước Cao Bằng thuộc phạm vi gồm 06 huyện: Hà Quảng, Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Trùng Khánh, Hạ Lang, Phục Hòa và một phần diện tích các huyện Hòa An, Nguyên Bình và Thạch An, với diện tích khoảng 3.072 km2.

**\* Về giá trị địa chất:**

       Với trên 130 điểm di sản địa chất độc đáo trong đó có nhiều điểm di sản địa chất được các nhà địa chất, nhà nghiên cứu, nhiều tạp chí khoa học uy tín phát đánh giá, xếp hạng có giá trị tầm cỡ quốc tế, nổi trội với các dạng địa hình, cảnh quan đá vôi hết sức phong phú, đa dạng, như các tháp, nón, thung lũng, hang động, hệ thống hồ - sông - hang ngầm liên thông..., phản ánh một chu kỳ tiến hóa karst hoàn chỉnh ở vùng nhiệt đới. Thêm vào đó là rất nhiều kiểu loại di sản địa chất khác như các hóa thạch cổ sinh, ranh giới giữa các phân vị địa chất, đứt gãy, các loại hình khoáng sản..., tất cả cùng minh chứng cho lịch sử phát triển địa chất phức tạp, kéo dài đến hơn 500 triệu năm ở vùng đất này. Điển hình như:

       - Rãnh đứt gãy sâu Cao Bằng - Tiên Yên - Ranh giới kiến tạo giữa hai đới cấu trúc Hạ Lang ở phía Đông Bắc và Sông Hiến ở Tây Nam, với các xuất lộ nước nóng-nước khoáng, bazan cầu gối  tại đèo Mã Phục, các thể đá siêu mafic; có nhiều diện lộ phun trào bazan dạng cầu gối nguồn gốc đáy đại dương nước sâu. Tuổi kết tinh của các đá này mới đây được các nhà địa chất xác định khoảng 334 triệu năm. Những di chỉ này là một kiểu Di sản địa chất rất có giá trị khoa học, có thể có ích cho phát triển du lịch.

       - Hồ Thang Hen, hang luồn, với một tập hợp các hồ, thác nước, hang động ngầm, dòng chảy mặt... liên kết với nhau và có cơ chế hoạt động “khi đầy khi vơi” là một hiện tượng hiếm gặp ở các vùng karst trên thế giới, và các nhà khoa học nhận định đây sẽ là một di sản địa chất rất có giá trị và ý nghĩa quốc tế.

       - Cao nguyên karst, cảnh quan karst già (khu vực Lục Khu huyện Hà Quảng);

       - Cảnh quan karst già; Dịch trượt bằng (khu vực huyện Quảng Uyên);

       - Bất chỉnh hợp Cambri thượng (hệ tầng Thần Sa) và trầm tích Devon  hạ (loạt Sông Cầu): bờ phải sông Quây Sơn, xã Minh Long, huyện Hạ Lang;

       - Mặt cắt Neogen chứa than tại thành phố Cao Bằng, thị trấn Nước Hai (huyện Hòa An);

       - Hang Cốc Bó, khối karst trẻ dạng chóp, hình thang, thung lũng chữ V, vách đứt gãy... ở khối karst Lục Khu (huyện Hà Quảng);

       - Hóa thạch san hô cổ ở Lang Môn, huyện Nguyên Bình; hóa thạch cúc đá ở Lũng Luông, Kéo Yên (huyện Hà Quảng); hóa thạch tay cuộn ở An Lạc, Minh Long (huyện Hạ Lang)…

       - Hang luồn, cánh đồng karst ở Hồng Định (huyện Quảng Uyên);

       - Thung lũng treo điển hình, ngấn nước cổ trên vách đá vôi (huyện Thông Nông)...

       - Dọc theo đứt gãy sâu kể trên, trong Đại Tân Sinh (khoảng 66 triệu năm đến 2,5 triệu năm trước) từng tồn tại một loạt hồ lớn với các hệ tầng Na Dương và Rinh Chùa chuyển tiếp lên trên. Các hồ này được cho là hình thành do sự dịch trượt dọc theo đứt gãy sâu kể trên theo cơ chế pull-apart. Các hệ tầng tướng hồ kể trên có trật tự các tập, lớp rất đẹp mắt, rất có ý nghĩa trong việc tái dựng lại điều kiện cổ khí hậu, cổ môi trường của giai đoạn kể trên. Trong các hệ tầng Na Dương và Rinh Chùa các nhà khoa học đã phát hiện ra nhiều giống loài cổ sinh vật đặc trưng, kể cả các phát hiện gần đây nhất về stromatolite. Cũng trong các hệ tầng kể trên có các tập chứa khoáng sản than, sét và đặc biệt là gỗ hóa thạch... Các hệ tầng tướng hồ kể trên xứng đáng có giá trị và ý nghĩa quốc tế;

       - Ở khu vực huyện Nguyên Bình có khối xâm nhập granit Phja Oắc nổi tiếng với nhiều loại khoáng sản quý đi kèm như Urani, vàng, thiếc...

       - So với CVĐC cao nguyên đá Đồng Văn: Địa hình cao nguyên đá Đồng Văn là karrst trẻ, chủ yếu là đá, ít đất, cây và nước, còn CVĐC Cao Bằng địa hình karst trưởng thành, già, cánh đồng bằng phẳng, nhiều đất, cây xanh và sông, hồ, thác, hang động.

**\* Về giá trị di sản Văn hóa – lịch sử**

       Cao Bằng là vùng đất có bề dày lịch sử, văn hóa, toàn tỉnh có 214 di tích trong đó có 90 di tích đã được xếp hạng, bao gồm: 03 di tích được xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt (Khu di tích Pác Bó, huyện Hà Quảng; Khu rừng Trần Hưng Đạo, huyện Nguyên Bình; Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950, huyện Thạch An) và 23 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, 61 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Có 01 bảo vật Quốc gia là Đôi chuông Chùa Viên Minh và Đền Quan Triều, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng.

       Kho tàng văn hoá phi vật thể của các dân tộc ở Cao Bằng cũng rất phong phú nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể đang được nghiên cứu, bảo tồn. Đặc biệt Nghi lễ Then của người Tày Cao Bằng và Lễ hội Nàng Hai, xã Tiên Thành, huyện Phục Hòa đã được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

       Cao Bằng là một trong những cái nôi của người tiền sử. Kết quả của nhiều đợt khảo sát, khai quật, nghiên cứu về khảo cổ học cho thấy từ ít nhất cũng hơn 20.000 năm trước, vùng đất này đã được con người cư trú, phát triển liên tục cho đến ngày nay, với các di chỉ hậu kỳ đá cũ, di chỉ thời kỳ đá mới, di chỉ thời đại kim khí với trống đồng, rìu đồng, lao đồng, đồ gốm sứ... của nền văn hóa Đông Sơn được tìm thấy ở hầu hết các huyện trong tỉnh.

**\* Về giá trị đa dạng sinh học**

       Cao Bằng có địa hình khá đa dạng, bị chia cắt bởi hệ thống sông, suối khá dày, núi đồi trùng điệp, thung lũng sâu... Bên cạnh đó, Cao Bằng có khí hậu mang tính nhiệt đới gió mùa lục địa núi cao và có đặc trưng riêng so với các tỉnh miền núi khác thuộc vùng Đông Bắc là có tiểu vùng khí hậu á nhiệt đới, Cao Bằng là cửa ngõ đón gió mùa Đông Bắc từ Trung Quốc tràn sang vào mùa Đông và chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Nam vào mùa hè.

       Với đặc điểm khí hậu này kết hợp với sự phức tạp của địa hình đã tạo cho Cao Bằng những lợi thế riêng để hình thành các tiểu vùng sinh thái đặc thù, trong đó có những cây đặc sản như hạt dẻ, hồng không hạt, đậu tương có hàm lượng đạm cao, mía, thuốc lá, chè đắng... Trong khu vực CVĐC, hệ động - thực vật đa dạng cả về giống loài và loài quý hiếm, có rất nhiều giống loài trong khu vực có tên trong Sách đỏ Việt Nam (2007); 34 loại nguồn gen vật nuôi, cây trồng đặc sản nổi tiếng; 09 khu bảo tồn hoặc rừng đặc dụng, trong đó có 06 khu bảo vệ cảnh quan, 02 khu bảo tồn loài sinh cảnh và 01 khu dự trữ thiên nhiên (vườn quốc gia).

**\* 03 tuyến du lịch trong vùng CVĐC**

       (1) Tuyến Du lịch cụm phía Tây **“Khám phá Phia Oắc – vùng  núi của những đổi thay”**(huyện Nguyên Bình);

       (2) Tuyến du lịch cụm phía Bắc **“Hành trình về nguồn cội”** (gồm huyện Hòa An và Hà Quảng);

       (3) Tuyến Du lịch cụm phía Đông **“Trải nghiệm văn hóa bản địa ở sứ xở thần tiên”**(gồm 4 huyện: Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Trùng Khánh, Hạ Lang).

**2- Phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và phát triển CVĐC đáp ứng các tiêu chí định hướng của UNESCO**

       Để đảm bảo việc xây dựng và phát triển CVĐC đáp ứng các tiêu chí, định hướng của UNESCO về một CVĐC toàn cầu trong công tác bảo vệ, quản lý và khai thác các điểm di sản trong vùng CVĐC gắn với phát triển Du lịch bền vững trong thời kỳ hội nhập. Trong thời gian tới, cấp ủy, chính quyền các cấp cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

       (1). Tăng cường đôn đốc chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo 06 khuyến nghị của UNESCO đối với Cao Bằng.

       (2). Xây dựng kế hoạch đón tiếp và làm việc với chuyên gia UNESCO về việc bàn thống nhất nội dung ký hợp đồng dịch vụ tư vấn xây dựng, phát triển CVĐC non nước Cao Bằng giai đoạn II, từ năm 2018 – 2022 đảm bảo các tiêu chí của UNESCO quy định đối với CVĐC toàn cầu;

       (3). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá CVĐC non nước Cao Bằng, quan tâm chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục nâng cao nhận thức về CVĐC trong trường học; chú trọng đến các hoạt động ngoại khóa trong trường học, khuyến khích có sự tham gia của nhân dân địa phương trong các đợt tuyên truyền của nhà trường.

       (4). Giao nhiệm vụ cho các, sở, ngành, UBND các huyện trong vùng CVĐC tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung  các nhiệm vụ CVĐC trong năm 2018, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển CVĐC theo đề án đã phê duyệt. Trong đó, tập trung chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng các dịch vụ thuộc các tuyến du lịch trong CVĐC; phát triển hệ thống đối tác; tập trung đào tạo đội ngũ thuyết minh viên tại các điểm di sản; đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ cơ sở vật chất, các công trình xây dựng thuộc 03 tuyến du lịch trong vùng CVĐC, tăng cường công tác bảo vệ di sản địa chất, di sản văn hóa, cảnh quan môi trường và các hoạt động phát triển du lịch bền vững.